

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 6: TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Số tuần: 4 tuần từ ngày 09 tháng 02/2026 đến ngày 13 tháng 03/ 2026)
Nhóm trẻ ghép Na Dôn

Độ tuổi	STT	Mục tiêu	Nội dung chung	Nội dung riêng	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
1. Lĩnh vực phát triển thể chất						
1	18-24 tháng	- Trẻ có thể bắt chước một số động tác theo cô : giơ cao tay – đưa về phía trước - sang ngang	- Tay: Đưa sang ngang - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên	- Chân: Ngồi xuống đứng lên	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa sang ngang - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên.	
2	24-36 tháng	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.		- Chân: Co duỗi từng chân	- Chân: - Ngồi xuống đứng lên - Co duỗi từng chân	
18-24 tháng	3	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi đi theo hướng thẳng, đi bước qua dây		- Đi theo hướng thẳng - Đi bước qua dây	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ: + VĐCB: - Đi bước qua dây (gậy) (T2) - Đi kết hợp với chạy - TCVD: Cô đuổi bắt PTVD: + VĐCB: - Đi theo hướng thẳng	
24-36 tháng	4	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi kết hợp với chạy, chạy theo hướng thẳng		- Chạy theo hướng thẳng - Đi kết hợp với chạy		

					- Chạy theo hướng thẳng TC: Gà vào vườn rau	
18-24 tháng	5	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây	Tung bóng qua dây		* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + VĐCB: Tung bóng qua dây	
24-36 tháng	6	- Trẻ biết thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng qua dây			- TCVĐ: Bóng tròn to - Chơi tập buổi chiều: Trò chơi mới: Bắt bướm, bóng to bóng.	
18-24 tháng	7	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong trò về phía trước có mang vật trên lưng		- Bò về phía trước có mang vật trên lưng	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ: - Bò về phía trước có mang vật trên lưng	
24-36 tháng	8	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò thẳng hướng có vật trên lưng		- Bò thẳng hướng có vật trên lưng	- Bò thẳng hướng có vật trên lưng TC: Cò bắt ếch	
18-14 tháng	11	- Trẻ nhặt được các vật nhỏ bằng 2 ngón tay.		- Cầm, bóp, gõ, đóng đồ vật.	Hoạt động chơi tập các khu vực: Chơi khu vực	
24-36 tháng	12	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện:		- Chồng, xếp 6-8 khối	HĐVĐV: Cô cho trẻ chồng, xếp 6-8 khối	

		Chồng, xếp 6-8 khối			* Chơi tập có chủ định HĐVĐV: Nặn quả cam	
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe						
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức						
18- 24 tháng	28	- Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe... để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng		- Ném vị 1 số loại quả, thức ăn - Ngửi mùi của 1 số hoa, quả quen thuộc, gần gũi.	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết quả ngày tết (TCTV: Quả thanh long) + Nhận biết	
24- 36 tháng	29	Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của quả, bánh kẹo trong ngày tết		- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, tron (nhấn) - xù xì. - Ném vị của một số thức ăn, quả (Ngọt - mặn - chua)	+ Nhận biết bánh chưng, bánh dày (TCTV: Bánh chưng, bánh dày) + Nhận biết quả bưởi (TCTV: Quả bưởi) + Nhận biết quả ngày tết (TCTV: Mâm ngũ quả) + Nhận biết ngày 8/3 (Ngày 8/3) - Hoạt động chơi tập buổi chiều + Trò chơi mới: Bó màu và các hộp màu;	

					Bóng to, bóng nhỏ, Tìm đúng màu - Cho trẻ thực hiện kỹ năng nhặt đồ	
18- 24 tháng	36	- Trẻ biết chỉ / lấy / nói tên đồ dùng, đồ chơi, hoa quả quen thuộc theo yêu cầu của người lớn	- Tên, đặc điểm nổi bật hoa quả quen thuộc	- Tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật, quả quen thuộc	- Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết quả ngày tết (TCTV: Quả thanh long) + Nhận biết bánh chưng, bánh dày (	
24- 36 tháng	37	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả, bánh kẹo trong ngày tết		- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa quả quen thuộc	TCTV: Bánh chưng, bánh dày) + Nhận biết quả bưởi (	
					TCTV: Quả bưởi) + Nhận biết quả ngày tết (TCTV: Mâm ngũ quả) + Nhận biết ngày 8/3 (	
					Ngày 8/3)	
3. Phát triển ngôn ngữ.						
18- 24 tháng	43	- Trẻ hiểu được từ "không" :		- Nghe và thực hiện một số yêu	HĐ chơi tập có chủ định	

		dừng hành động khi nghe "Không được lấy !" ; "Không được sờ !"...		câu bằng lời nói	- Văn học: Truyện : Mùa xuân đã về - Hoạt động chơi buổi chiều : Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật câu truyện: Mùa xuân đã về - Hoạt động chơi buổi chiều cô cho trẻ đọc các bài thơ: Tết là bạn nhỏ, Dán hoa tặng mẹ, Hoa nở * Hoạt động chơi - tập có chủ định. Âm nhạc: - Dạy hát: Sắp đến tết rồi TC: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ. - VĐTN: Cùng múa vui. NH: Mùa xuân đến rồi. - NNNH: Mùa xuân TC: Tai ai tinh DH: Quà 8/3 TC: Tai ai tinh
24-36 tháng	44	- Trẻ biết trả lời các câu hỏi : “Ai đây?”; “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “....thế nào ?”(VD: Quả chuối màu gì?...)		- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì ?”; “Để làm gì?”; “ ở đâu?”; “Như thế nào?”. - Nghe các bài thơ bài hát và truyện ngắn.	

18-24 tháng	45	- Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi đơn giản : "Ai đây ?"; "Con gì đây ?" ; "Cái gì đây ?"...		- Nghe các câu hỏi: “ Ở đâu?”; “Con gì?”; “... thế nào?”; “ Cái gì?”; “ Làm gì?”.	*HD chơi tập có chủ định - Văn học: Truyện : Mùa xuân đã về - Hoạt động chơi buổi chiều : Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật câu truyện: Mùa xuân đã về	
24-36 tháng	46	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện : Mùa xuân đã về		- Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý		
18-24 tháng	47	- Trẻ nhắc lại được từ ngữ và câu ngắn : Quả bưởi, quả chuối, bánh chưng, bánh giày,..		- Mở sách, xem tranh và chỉ vào các nhân vật, sự vật trong tranh.	- Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ tập đọc thơ : Hoa nở, tết là bạn nhỏ, dán hoa tặng mẹ	
24-36 tháng	48	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.		- Phát âm các âm khác nhau.		
18-24 tháng	49	- Trẻ đọc tiếp được tiếng cuối của câu thơ khi nghe		- Đọc theo, đọc tiếp cùng cô tiếng cuối của câu thơ.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định	

		các bài thơ quen thuộc.		- Nghe các bài hát, bài thơ, truyện kể đơn giản theo tranh.	+ Hoa nở (TCTV: Xinh xinh) + Tết là bạn nhỏ (TCTV: La cà) + Truyện: Mùa xuân đã về. + Dán hoa tặng mẹ (TCTV: Biểu mẹ)	
24-36 tháng	50	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Hoa nở, tết là bạn nhỏ, với sự giúp đỡ của cô giáo.		- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.		
18-24 tháng	51	- Trẻ nói được câu đơn 2 - 3 tiếng: Con xin, cảm ơn, xin lỗi...		- Phát âm các âm khác nhau	*Hoạt động đón trẻ - trả trẻ : Cô cho trẻ nói từ: Con xin, cảm ơn, xin lỗi....	
24-36 tháng	52	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.		- Thể hiện nhu cầu mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.		
18-24 tháng	53	- Trẻ có thể chủ động nói nhu cầu, mong muốn của bản thân (cháu uống nước, cháu muốn...).		- Thể hiện nhu cầu, mong muốn của mình bằng câu đơn giản.	- Hoạt động đón, trả trẻ: Trẻ xem video về tết và mùa xuân nói các từ: Bánh chưng màu xanh, hoa đào nở vào mùa	
24-	54					

36 tháng		Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Cái gì đây?”; “Dùng để làm gì?”...		- Sử dụng các từ chỉ đồ vật đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	xuân, hoa mai màu vàng * Hoạt động ăn, ngủ vệ sinh: Cô dạy trẻ ăn xong tự đi vệ sinh, tự lau mặt,...	
	55	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.		- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	*Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép...	
	56	- Trẻ thích xem tranh ảnh có thể biết lật mở từng trang khi “đọc sách”		- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh	* Chơi tập các khu vực chơi + Khu vực sách: Lật mở trang sách (các câu chuyện gần gũi trong chủ đề,..)	

4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.

18-24 tháng	62	- Trẻ có thể nhận biết được trạng thái cảm xúc vui,		- Biểu lộ cảm xúc khác nhau với những người xung quanh	Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trẻ thể hiện các cảm xúc vui,	
-------------	----	---	--	--	---	--

		buồn, sợ hãi.			buồn... Qua các nét mặt cử chỉ	
24-36 tháng	63	- Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.		- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận.		
18-24 tháng	69	- Trẻ biết bắt chước được một vài hành vi xã hội (bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại...).	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.		*Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: + Chơi thao tác vai: Bế em, cho em ăn, bán hàng.... + Khu vực hoạt động với đồ vật: Chơi hột hạt, xếp chồng, tô màu mâm ngũ quả, nặn quả cam... + Khu vực vận động: Chơi với vòng, bóng.... + Khu vực sách: Lật mở trang sách + Khu vực NT: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát các bài hát trong chủ đề	
24-36 tháng	70	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ: Trò chơi bế em dưới sự hướng dẫn của cô.				

18-24 tháng	71	- Trẻ biết làm theo một số yêu cầu đơn giản của người lớn		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của người lớn.	Hoạt động chơi đón, trả trẻ: Cô cho trẻ thực hiện một số yêu cầu như: Nhắc trẻ cất mũ, dép, ba lô...vào đúng nơi quy định.	
24-36 tháng	72	- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn: Con cất mũ (dép, áo...) đi.		- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên		
18-24 tháng	74	- Trẻ thích nghe hát và vận động theo nhạc (giậm chân, lắc lư, vỗ tay...).		- Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định. Âm nhạc: - Dạy hát: Sắp đến tết rồi TC: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ.	
24-36 tháng	75	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.		- Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc - Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ.	- VĐTN: Cùng mùa vui. NH: Mùa xuân đến rồi. - NNNH: Mùa xuân TC: Tai ai tinh - DH: Quà 8/3 TC: Tai ai tinh	
	76	- Trẻ thích vẽ, xem tranh		- Tập cầm bút vẽ.	* HĐ chơi - tập có chủ đích	

18- 24 tháng					- HĐVĐV: - Nặn quả cam - Tô màu mâm ngũ quả - Tô màu bánh hình vuông * HĐ chơi - Cho trẻ chơi ở các khu vực chơi + Khu vực HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hạt, xếp ô tô, xếp chồng.....	
24- 26 tháng	77	- Trẻ thích tô màu, nặn: Tô màu mâm ngũ quả, bánh hình vuông, nặn quả cam		- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xâu, xếp		

Người lập

Bạn giám hiệu ký duyệt

Cà Thị Xoan

Trần Thị Làn

